

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2017/HNGĐ-ST
Ngày 06-10-2017
V/v tranh chấp “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Anh Thư**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Hoàng Thị Thiện Lai**.

2. Bà **Nguyễn Thị Ly**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Tấn Kiệt**, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà **Lê Mai Huyền** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 379/2017/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2017 về việc tranh chấp “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 30 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Hoàng L1** – Sinh năm 1967 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 13, ấp H, xã Đ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp B1, xã A, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Ông **Cao Phước L2** – Sinh năm 1969 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 13, ấp H, xã Đ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai và các biên bản hòa giải nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hoàng L1 trình bày: Bà và ông L2 cưới nhau vào năm 1989, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, hôn nhân do tự tìm hiểu và được

cha mẹ đồng ý. Vợ chồng sống hạnh phúc khoảng 07 năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do chồng thường hay uống rượu về kiếm chuyện đánh vợ con, không quan tâm gia đình nên vợ chồng thường hay cãi nhau, mâu thuẫn ngày càng nhiều, bà có khuyên ngăn nhiều lần nhưng chồng không thay đổi tính tình. Vợ chồng không còn sống chung hơn 01 năm. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được bà yêu cầu ly hôn với ông Cao Phước L2. Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Cao Thị Ngọc T – Sinh năm 1990, Cao Phước C – Sinh năm 1992 và Cao Thị Thành N – Sinh năm 1995. Các con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về quan hệ tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về quan hệ nợ chung: Không có.

Bị đơn ông Cao Phước L2 được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông L2 vẫn vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến và hòa giải được.

Tại phiên tòa bà Lan giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng. Về ý kiến giải quyết: Bà Nguyễn Thị Hoàng L1, ông Cao Phước L2 đăng ký kết hôn năm 1989 nên được xem là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận bảo vệ. Theo bà L1 trình bày thì trong quá trình chung sống vợ chồng thường hay mâu thuẫn, cự cãi nhau nguyên nhân là do ông L2 thường xuyên rượu chè, kiếm chuyện đánh vợ con. Ông L2 được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không lý do, cũng không có ý kiến phản hồi cho thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên trầm trọng, nếu buộc trở lại sống chung cũng không hạnh phúc, nghĩ nên cho ly hôn. Về quan hệ con chung: Có 03 con chung là Cao Thị Ngọc T – Sinh ngày 04/6/1990, Cao Phước C – Sinh ngày 19/8/1992, Cao Thị Thành N – Sinh ngày 01/01/1995. Hiện nay các con chung đã trưởng thành. Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết, về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về pháp luật tố tụng: [1] Bà Nguyễn Thị Hoàng L1 xin ly hôn với ông Cao Phước L2, ông L2 có nơi cư trú ấp H, xã Đ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Ông Cao Phước L2 đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông L2 là có căn cứ.

- Về pháp luật nội dung: [2] Bà Nguyễn Thị Hoàng L1 xin ly hôn với ông Cao Phước L2. Bà L1 và ông L2 có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên quan hệ hôn nhân giữa hai người được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Theo bà L1 trình bày trong quá trình chung sống vợ chồng thường hay phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chồng không quan tâm gia đình, thường hay uống rượu về kiếm chuyện đánh vợ, con, bà có khuyên ngăn nhiều lần nhưng chồng không thay đổi tính tình nên mâu thuẫn ngày càng nhiều. Theo biên bản xác minh ngày 29/8/2017 thì ông L2 thường hay uống rượu, không tiếp giúp công việc gia đình nên dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn ngày càng nhiều, điều này phù hợp với lời trình bày của bà L1. Trong quá trình giải quyết Tòa án đã tạo điều kiện để vợ chồng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhiều lần, nhưng ông L2 vẫn vắng mặt, Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa bà L1 và ông L2 đã diễn ra trong thời gian dài nguyên nhân chủ yếu là ông L2 thường hay uống rượu, không quan tâm gia đình, thể hiện tình cảm vợ chồng giữa bà L1 và ông L2 đã mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nếu chung sống với nhau cũng không hạnh phúc. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Hoàng L1 là phù hợp theo quy định pháp luật.

[3] Về quan hệ con chung: Bà L1 xác định vợ chồng có 03 con chung tên Cao Thị Ngọc T – Sinh năm 1990, Cao Phước C – Sinh năm 1992 và Cao Thị Thành N – Sinh năm 1995. Các con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về quan hệ tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[5] Về quan hệ nợ chung: Không có.

[6] Án phí hôn nhân sơ thẩm: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: - Các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Hoàng L1 đối với ông Cao Phước L2.

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Nguyễn Thị Hoàng L1 được ly hôn với ông Cao Phước L2.

- **Về quan hệ con chung:** Các con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về quan hệ tài sản chung:** Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về quan hệ nợ chung:** Không có. Ghi nhận bà Nguyễn Thị Hoàng L1 trình bày không có nợ chung, nhưng sau khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung trong thời kỳ hôn nhân thì bà Nguyễn Thị Hoàng L1 và ông Cao Phước L2 vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

- **Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:** Bà Nguyễn Thị Hoàng L1 phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đã nộp theo biên lai thu số 0014201 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 24 tháng 7 năm 2017. Bà L1 đã nộp đủ.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hội Đông;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Thư

